

- Dựa vào kết quả làm bài của HS để điều chỉnh phương pháp dạy học.
- Bồi dưỡng HS viết đúng kĩ thuật, đảm bảo tốc độ viết: viết đúng - đẹp - nhanh.
- Phụ đạo HS viết chưa đẹp.
- GD ý thức giữ vở sạch- viết chữ đẹp.

## II - Đề bài:

### Vì nước vì dân

Trong cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng chống ách đô hộ của nhà Hán, có một nữ tướng quê ở làng Bích Trảng. Đó là bà Thảo. Khi Hai Bà Trưng lâm vào thế cùng, phải tự vẫn, bà thảo đã giả hàng lừa tướng giặc Mã Hắc Trì vào trại cỏ do Bà nắm giữ rồi đốt trại, tiêu sổ tướng cùng toàn bộ binh lính giặc.

## III - Nội dung

- 1 - GV đọc cho HS viết bài. - Thu chấm Tuyên dương, trưng bày bài viết đẹp.
  - 2 - Tổ chức cho HS ôn luyện viết đúng một số câu văn. có tên riêng, tên nước ngoài. tên riêng địa danh.
  3. Tổng kết: 1'
- GV nhận xét giờ học.

## TUẦN ĐÊM

Thứ tư ngày 2 tháng 1 năm 2013

### TOÁN

#### Luyện tập chung

#### I. Mục tiêu

- Củng cố về nhân chia trong, ngoài bảng, tính giá trị BT, tính chu vi HCN và tính chu vi HV, giải toán. HS biết làm các BT dạng phức tạp hơn.
- Rèn kỹ năng làm thành thạo các bài tập.

#### II Đồ dùng dạy học :

#### III Các hoạt động dạy học chủ yếu :

##### 1, Hoạt động 1 : KTB\_C

- Nêu quy tắc tính chu vi HV, HCN ?
- Nhận xét.

+H/s nêu.

##### 2, Hoạt động 2:

###### \* Bài 1 : tính nhẩm :

- + Yêu cầu H/s nhẩm miệng
- + Gọi 1 số H/s nêu kết quả.

+H/s nêu Y/c.

+h/s nêu miệng kết quả.

- Lớp nhận xét.

###### \* Bài 2: Tính.

+H/s nêu Y/c.

+G v ghi 3 phép tính nhân lên bảng.

+Y/c h/s làm bảng con.-3 h/s lên bảng làm.

+H/s làm bảng con.

+ Ghi 3 phép chia lên bảng yc hs làm bảng con-3 hs lên chữa bài.

+Nêu cách thực hiện phép chia, nhân số có 2 chữ số với số có 1 chữ số?.

+H/s nêu.

\* Bài 3: + Bài toán cho biết gì? hỏi gì?

+H/s nêu đề toán.

+Y/c h/s lên bảng tóm tắt  
 +Tính cv Hình chữ nhật làm thế nào?  
 - Gọi 1 h/s chữa bài.  
 \* Bài 4: GV vẽ sơ đồ minh hoạ  
 - YC tự giải vào vở  
 - Muốn tìm 1 phần mấy của 1 số ta ltn?  
 \* Bài 5 : Tính giá trị biểu thức.  
 +Y/c H/s làm vở -3 H/s chữa bài.  
 Chốt : BT có x, +, -, ta thực hiện như thế nào ?  
 3, HD3: Củng cố - dặn dò.  
 +Nêu quy tắc tính chu vi HCN?

+H/s làm vở  
 +Đ/s: 320 m  
 +Nêu Y/c.  
 - Lấy số đó chia cho số phần  
 +nêu cách tính và tính kq

## TIẾNG VIỆT

### *Ôn tập cuối học kì 1 (T. 5)*

#### **I. Mục tiêu:**

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60 tiếng/1 phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng /1'.
- Bước đầu viết được đơn xin cấp lại thẻ đọc sách.

#### **II. Chuẩn bị:** Bảng phụ ghi mẫu đơn trong BT 2 tiết 5.

- Phiếu ghi tên các bài học thuộc lòng đã học.

#### **III. Hoạt động dạy và học chủ yếu**

##### **A. Kiểm tra bài cũ: 3'**

- Nêu tên các bài học thuộc lòng đã học? - Học sinh nêu.

##### **B. Bài mới**

##### **1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'**

##### **2. Hướng dẫn ôn các bài học thuộc lòng đã học: 15'**

- Hướng dẫn tương tự tiết trước.

##### **3. Ôn viết đơn: 25'**

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.

- Mở bảng phụ ghi mẫu đơn.

(?) Mẫu đơn hôm nay khác đơn đã học như thế nào?

- Hướng dẫn học sinh hoàn thiện lại các mẫu đơn.

- Yêu cầu học sinh đọc trước lớp.

- Chỉnh sửa lỗi cho học sinh.

##### **3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.**

- Nhận xét tiết học.

- Học sinh thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.

- 1 em đọc.

- 1 em đọc mẫu đơn.

- Xin cấp lại thẻ đã mất.

- Học sinh tự hoàn thiện.

- 4 - 6 em đọc. Lớp nhận xét.

- HS đọc lại đơn theo mẫu.

## TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

### Bụi 36 : VỞ sinh môi tr-êng

#### I. Mục tiêu

Sau bài học học sinh biết:

- Nêu tác hại của rác thải đối với sức khỏe con người
- Thực hiện hành vi đúng để tránh ô nhiễm do rác thải gây ra đối với môi trường sống.

#### II. Đồ dùng dạy học

- Tranh sưu tầm được về rác thải, cảnh thu gom và xử lý rác thải; các hình trong sgk tr.68-69.

#### III. Các hoạt động dạy học chủ yếu

**Tổ chức:**

**Bài mới:**

**Hoạt động 1:**

a.Mục tiêu: HS thấy được sự ô nhiễm và tác hại của rác thải đối với đời sống con người.

b.Cách tiến hành:

**Bước 1:** Thảo luận nhóm

Chia lớp làm 3 nhóm .

Yêu cầu các nhóm thảo luận các câu:

+ Hãy nói cảm giác của bạn khi đi qua đống rác. Rác có hại như thế nào?

+ Những sinh vật nào thường sống trong đống rác, chúng có hại gì đối với sức khỏe con người?

**Bước 2:** Các nhóm trình bày, nhóm khác bổ sung:

**\*Kết luận:** Trong các loại rác, có những loại rác dễ bị thối rữa và nhiều vi khuẩn gây bệnh. Chuột, gián, ruồi... thường sống ở nơi có rác. Chúng là những con vật trung gian truyền bệnh cho người.

**Hoạt động 2:**

a. Mục tiêu: HS nói được những việc làm đúng và những việc làm sai trong việc thu gom rác thải.

b.Cách tiến hành:

**Bước 1:** Quan sát các tranh sgk và các tranh sưu tầm được

Cho biết việc nào làm đúng việc nào làm sai?

**Bước 2:** Các nhóm trình bày

- Giáo viên kết luận

**3- Hoạt động nối tiếp**

Lớp hát.

**Thảo luận nhóm**

- Các nhóm nhận nội dung thảo luận của mình.

- Đọc các câu hỏi của nhóm mình trước lớp:

- Các nhóm thảo luận theo nhóm đôi

+*Khi đi qua đống rác mùi rất hôi thối, khó chịu. Rất hại đối với sức khỏe.*

+*Trong rác rất nhiều các sinh vật gây bệnh sinh sống như: Ruồi, gián, chuột. Chúng là các con vật trung gian truyền bệnh*

Đại diện các nhóm đôi trình bày ý kiến của mình trước lớp:

Nhóm khác bổ sung.

Làm việc theo cặp

- Các nhóm quan sát các tranh ở trang 69 và các ảnh sưu tầm được cho biết quan điểm của mình. Hình nào đúng hình nào sai

- Một số nhóm trình bày quan điểm của mình trước lớp, nhóm khác bổ sung

**\*Củng cố**

- Em cần làm gì để giữ vệ sinh nơi công cộng?
- Em đã làm gì để giữ vệ sinh nơi công cộng?
- Hãy nêu cách xử lí rác ở phố em?

**\*Dặn dò:**

- Nhắc nhở h/s công việc về nhà

- Một số em nhắc lại

- Một số h/s trình bày

- Vệ sinh nơi công cộng: Không vứt rác, phóng uế bừa bãi, đi vệ sinh đúng nơi quy định

- Nêu cách xử lí rác của phố mình

- VN thực hành vệ sinh nhà mình sạch sẽ và xử lí rác của gia đình đúng theo quy định .

---

**THỦ CÔNG**

***Cắt dán chữ VUI Vẻ ( tiết 3)***

**I- Mục tiêu :**

- HS biết kẻ , cắt dán chữ VUI Vẻ
- Kẻ , cắt dán được chữ VUI Vẻ đúng qui trình kĩ thuật.
- HS cắt dán được từ ứng dụng khác, cắt chữ sáng tạo.
- Hs hứng thú với giờ học cắt dán chữ.

**II- Đồ dùng dạy- học :**

- Chữ mẫu đã dán .
- Tranh qui trình
- Giấy màu, thước kẻ, kéo, hồ

**III- Các hoạt động dạy- học chủ:**

**\*HD1:** Nhắc lại lí thuyết

- Gọi hs nêu các bước cắt dán chữ VUI Vẻ
- +Bước 1: Kẻ chữ
- +Bước 2 : Cắt chữ.
- +Bước 3: Dán chữ

Cho quan sát tranh qui trình gấp, cắt, dán chữ VUI Vẻ

- nhắc lại qui trình dán
- .Kẻ 1 đường chuẩn xếp chữ cho cân đối trên đường đó.
- . Bôi hồ đều vào mặt kẻ ô và dán vào vị trí qui định.

**\* HD 2 :**Thực hành

- GV tổ chức cho HS thực hành cắt, dán chữ VUI Vẻ bằng giấy thủ công ( không ọc phải cắt lượn như mẫu SGK).
- GV theo dõi giúp đỡ học sinh yếu.
- HS cắt kiểu chữ theo ý thích.
- Tổ chức cho hs trưng bày sản phẩm, NX tuyên dương HS có sản phẩm đẹp.
- Đánh giá sản phẩm của hs.

**\*HD3:** Củng cố- dặn dò :

- Nhắc lại các bước cắt, dán chữ VUI Vẻ
- Nhận xét giờ học .
- Dặn dò Hs chuẩn bị cho giờ sau : kéo, giấy màu, hồ .

Thứ năm ngày 3 tháng 1 năm 2013

**TOÁN**

**Ôn tập tổng hợp**

**I. Mục tiêu:** Giúp học sinh:

- Biết nhân chia nhẩm trong phạm vi các bảng tính đã học.
- Biết nhân chia số có 2, 3 chữ số cho số có một chữ số (nhân có nhớ 1 lần, chia hết hoặc có dư)
- Biết tính giá trị biểu thức có đến hai dấu phép tính.
- Biết tính chu vi hình chữ nhật, chu vi hình vuông, Xem đồng hồ chính xác đến 5'.
- Giải được bài toán có 2 phép tính.

**II. Chuẩn bị:** Bảng phụ ghi đầu bài, vẽ hình CN, ghi số đo trên hình.

**III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:**

A. Kiểm tra bài cũ: 5'

- Yêu cầu học sinh lên bảng vẽ 1 hình chữ nhật, tự ghi số đo và tính chu vi
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

B. Bài mới.

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hướng dẫn học sinh luyện tập: 30'

+ Bài 1: Ghi bảng đầu bài

Tính nhẩm:  $7 \times 8 =$                        $16 : 2 =$

+ Bài 2: Ghi đầu bài lên bảng: Đặt tính và tính:  $42 \times 2$                        $836 : 2$

Chia bảng nhóm ghi các phép tính. Yêu cầu cả lớp đặt tính và tính.

- Gọi học sinh đọc đề bài.
- Yêu cầu học sinh tự làm.

+ Bài 3: Ghi đầu bài lên bảng: Tính giá trị của biểu thức.

Chia phiếu nhóm cho 2 HS

- Nêu yêu cầu bài

Bài 4: Mở bảng phụ ghi đầu bài.

Có 84 kg muối.

Bán:  $\frac{1}{4}$  số muối.

Hỏi còn lại ... kg muối?

- HD H/S đọc, phân tích đầu bài và giải.

Bài 5: Mở bảng phụ ghi đầu bài và hình vẽ sẵn.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung bài.

- Nhận xét tiết học.

- 1 em lên bảng, lớp nhận xét.

- Nêu yêu cầu bài.

- Tự nhẩm và nêu miệng nhanh kết quả.

- HS đọc lại 1, 2 bảng nhân, chia.

- Đọc yêu cầu.

- Cả lớp làm nháp, một số em làm bảng nhóm GV đã phát.

- Chữa bài trên bảng nhóm.

- HS hoàn thành BT

- HS làm thêm: Điền chữ số vào\*

$$\begin{array}{r} 23^* \\ \times 4 \\ \hline *40 \end{array} \quad \square\square\square..$$

- Đọc đầu bài.

- Làm vở và 2 em làm phiếu nhóm.

- Chữa bài = phiếu nhóm.

- HS tự điền thêm dấu ngoặc và tính giá trị của biểu thức có ngoặc.

- Đọc đầu bài, phân tích bài toán, giải vào vở. Chữa bài.

- HS giải đúng bài toán.

- HS Đặt thêm đề toán cùng dạng và thi giải.

- Đọc đầu bài, đọc số đo các cạnh

- Tính chu vi của hình và nêu kết quả.

- HS Điền số đo khác và tính chu vi.

## TIẾNG VIỆT

### Ôn tập cuối kì 1(T. 6)

#### I. Mục tiêu: Giúp HS:

- Đọc đúng, rành mạch đoạn văn, bài văn đã học (tốc độ 60tiếng/1phút), trả lời được 1 câu hỏi về ND đoạn, bài.
- HS K - G: Đọc tương đối lưu loát, tốc độ trên 60 tiếng /1'.
- Bước đầu viết được 1 bức thư thăm hỏi người thân hoặc người mà em quý mến.
- GD tình cảm với người thân.

#### II. Chuẩn bị: Bảng phụ chép bài tập.

#### III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

A. Kiểm tra bài cũ: 3' - Yêu cầu đọc đơn xin cấp lại thẻ đọc sách

- Học sinh đọc, em khác nhận xét.

B. Bài mới:

1. Giới thiệu bài, ghi bảng: 1'

2. Hướng dẫn ôn các bài tập đọc đã học: 15'

- Hướng dẫn tương tự tiết trước.

3. Ôn viết thư: 25'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 2.

- HD xác định yêu cầu đề bài:

+ Xác định đối tượng viết thư.

- Học sinh thực hiện theo hướng dẫn của giáo viên.

- 1 em đọc.

- Cả lớp đọc thầm yêu cầu bài.

- Một người thân hoặc một người em quý mến (ông, bà, cô giáo, bạn, □.)

- Thăm hỏi về tình hình sức khoẻ, tình hình ăn ở, học tập, làm việc □

+ Xác định nội dung thư.

- Đề nghị HS tự xác định đối tượng viết thư.

- Yêu cầu đọc lại bài Thư gửi bà để nhớ lại hình thức một lá thư.

- Yêu cầu HS viết thư.

- Yêu cầu học sinh đọc trước lớp.

- Chỉnh sửa lỗi cho học sinh.

- Nêu rõ em sẽ viết thư cho ai, muốn hỏi thăm về những điều gì?...

- Học sinh đọc lại, HS nêu lại hình thức một lá thư.

- HS tự hoàn thiện.

- 4 - 6 em đọc. Lớp nhận xét.

3. Củng cố: 1' - Nhấn mạnh nội dung

bài. - Nhận xét tiết học và dặn dò.

## TIẾNG VIỆT

### Ôn tập cuối học kỳ I ( tiết7)

#### I, Mục tiêu :

- Tiếp tục ôn cho HS đọc thuộc lòng các bài tập đọc có yêu cầu học thuộc lòng đã học từ đầu năm lớp ba, trả lời được từ 1- 2 câu hỏi về nội dung bài đọc - qua bốc thăm bài đọc và trả lời câu hỏi nội dung bài đọc .
- Ôn luyện về dấu chấm, dấu phẩy.

#### II, Đồ dùng dạy học :

- Phiếu viết tên từng bài HTL
- 3 tờ phiếu viết nội dung bài tập 2
- VBT -TV

### III, Các hoạt động dạy học :

1, Giới thiệu bài : GV nêu yêu cầu .

2, Ôn HTL:

- GV yêu cầu học sinh lên bốc phiếu, chọn bài. Đọc thuộc lòng từng khổ, từng đoạn hay cả bài theo yêu cầu.( Khoảng 1/ 4 số HS ) .

- H/s trả lời câu hỏi nội dung bài .
- GV và cả lớp nhận xét, bình chọn người đọc tốt nhất.

4. Bài 2 :

- GV giúp HS xác định đúng yêu cầu của bài : Nhắc HS nhớ viết hoa những chữ cái đầu câu sau khi đã điền dấu chấm.

- Dán bảng 3 tờ phiếu

- Có phải người bà trong câu chuyện này rất nhát không? Câu chuyện đáng cười ở chỗ nào?

6. Củng cố dặn dò :

- Nhắc về kể lại truyện vui cho người thân nghe.
- Nhận xét giờ học .

- HS lên thi đọc thuộc và trả lời câu hỏi

- H/s đọc y/c của bài

- HS làm bài cá nhân

- Cả lớp đọc thầm lại truyện vui: Người nhát nhất

- 3 HS lên bảng thi làm nhanh

- 2- 3 HS đọc lại sau khi đã điền đủ dấu câu

- HS trả lời

## TIẾNG VIỆT

### *Ôn tập cuối học kì 1 (T. 8)*

#### I. Mục tiêu:

- Đọc thầm và trả lời đúng các câu hỏi về nội dung bài đọc: Đường vào bản
- Biết tìm các hình ảnh so sánh trong các câu văn.
- Rèn kĩ năng đọc hiểu, kĩ năng sử dụng câu có so sánh.

#### II. Chuẩn bị: - Bảng phụ ghi ND các BT

#### III. Hoạt động dạy và học chủ yếu:

4. Hướng dẫn TLCH bài Đường vào bản: 20'

- Cho học sinh đọc thầm bài Đường vào bản.
- Hướng dẫn trả lời các câu hỏi trong bài theo hình thức trắc nghiệm.
- Củng cố ND bài.

5. Ôn so sánh: 15'

- Gọi học sinh đọc yêu cầu bài tập 5.
- Yêu cầu học sinh đọc từng câu.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.

- HD nhận xét về kiểu so sánh. Yêu cầu luyện

- Học sinh thảo luận nhóm đôi, sau đó trả lời câu hỏi theo nội dung bài 1, 2, 3, 4 (sách giáo khoa trang 152)

- Hoàn thành BT trong VBT

- Nêu kết quả và chữa bài.

- HS nêu tóm tắt ND bài.

- 1 em đọc.

- 3 em đọc, sau đó nêu câu không có hình ảnh so sánh.

- Xác định rõ hình ảnh so sánh trong từng câu có hình ảnh so

thêm về các kiểu so sánh.

3. Củng cố, dặn dò: 1' - Hệ thống bài. - Nhận xét, dặn dò.

sánh.

- HS Lấy thêm VD câu có so sánh hình ảnh, âm thanh, hoạt động.

---

